



Union Générale des Vietnamiens du Rhône

38 rue Sainte Geneviève 69006 Lyon .Tél: +(33) 6 95 03 10 99. Email: ugvr@laposte.net

Hội Người Việt Nam tại Pháp – Chi Hội Rhône Lyon

<https://www.facebook.com/pages/UGVR/347627795283519>

<http://www.ugvf.org>

Số 34- ra ngày 19/9/2014

THÔNG TIN

Chi hội tổ chức Lễ Quốc Khánh tại Hội quán

Chủ nhật ngày 7/9/14, Chi hội người Việt vùng Rhône (UGVR) đã tổ chức Lễ Quốc khánh tại Hội quán. Sự kiện này là một trong những sinh hoạt thường niên, tạo cơ hội gặp mặt cho những người Việt, dâu, rể, bạn bè Pháp ở Lyon và các vùng lân cận trong không khí gia đình đầm ấm.



Đến dự buổi lễ còn có Đại diện của Đại Sứ Quán (ĐSQ) Việt Nam tại Pháp, Chủ tịch Hội sinh viên Việt Nam – Chi hội Lyon, đại diện các hội đoàn sinh hoạt hướng về Việt Nam và đông đảo các sinh viên, nghiên cứu sinh Việt Nam trong vùng.

UGVR a célébré la Fête Nationale au local

L'UGVR a célébré la Fête Nationale à son local Dimanche 7 septembre dernier. Cette fête nous permet chaque année non seulement de revivre le souvenir de la déclaration de l'Indépendance du Viet Nam par le Président Hồ Chi Minh mais également de nous rencontrer sous le signe de la convivialité pour la communauté vietnamienne et les amis français dans la région.



Parmi les participants, notons la présence du Représentant de l'Ambassade du Viet Nam en France ainsi que de nombreux représentants des associations amies œuvrant pour le Vietnam et des jeunes étudiants.



Khai mạc buổi lễ, anh Tổng thư ký cảm ơn sự tham gia của mọi người và nhắc nhở về truyền thống tổ chức lễ Quốc Khánh trong cộng đồng người Việt trong vùng. Sau đó, mọi người được nghe lại trích đoạn ‘Tuyên ngôn Độc lập’ và chào cờ. Bác sĩ Vũ Văn Huân, chủ tịch Chi hội và ông Lê Công Bằng, tham tán, đại diện DSQ lần lượt phát biểu trong bầu không khí trang trọng. Sau đó mọi người dùng bữa cơm trưa thân mật.



Trong buổi chiều cùng ngày, đã diễn ra buổi trao đổi giữa đại diện Đại Sứ Quán Việt Nam tại Pháp và bà con. Ông Lê Công Bằng, sau khi trình bày tình hình đất nước và quan hệ VN với TQ đã giải đáp những thắc mắc về một số vấn đề nổi cộm trong nước và các thủ tục hành chính...

Đức Anh-Photos: Văn Hóa

La cérémonie s’est ouverte dans une ambiance solennelle. Le Secrétaire Général a remercié les participants et mis l’accent sur l’importance de la Fête Nationale au sein de notre communauté. Les participants ont écouté un extrait de la déclaration de l’indépendance par Hô Chi Minh et l’hymne national. Le président de l’UGVR et M. Le Conseiller de l’Ambassade ont successivement pris la parole et adressé leurs vœux aux convives. Tout le monde s’est ensuite retrouvé autour d’un repas amical.



Echange avec le représentant de l’Ambassade

Un peu plus tard, dans l’après-midi, lors de la séance d’échanges, M. Lê Công Bằng, Conseiller de l’Ambassade du Viet Nam a exposé la situation économique et sociétale du Viet Nam et a répondu à des questions portant sur des sujets d’actualité et des démarches administratives.

Đức Anh-Hình ảnh: Văn Hóa

Trung Thu Sinh Viên Lyon - 2014

Vào ngày 06/09/2014 vừa qua, nhân dịp Tết Trung thu, Hội Sinh Viên Việt Nam tại Lyon (UEVL) đã tổ chức buổi gặp mặt đầu năm tại công viên Feysine. Buổi gặp mặt đã thu hút sự có mặt của khoảng hơn 60 bạn sinh viên và nghiên cứu sinh đến từ các trường đại học khác nhau, góp phần tạo nên một không khí rất vui vẻ và ấm cúng.

Mở đầu chương trình là phần giới thiệu của anh Lại Bá Tiến - chủ tịch UEVL khóa 6. Để chuẩn bị cho phần ẩm thực tiếp theo sau, ban tổ chức đã có mặt từ rất sớm và tiến hành BBQ với thịt và xúc xích nướng. Mọi người đã cùng nhau ăn uống, trò chuyện làm quen vui vẻ với nhau. Theo như kế hoạch của chương trình, sau khi hoàn tất buổi BBQ, ban tổ chức một lần nữa tạo sự gắn kết giữa mọi người bằng trò chơi tập thể được dẫn dắt bởi 3 MC. Sau đó, 4 đội chơi được thành lập để tham gia trò chơi nhóm. Đây cũng là lúc mà các bạn sôi nổi và hào hứng nhất. Và cuối cùng, không thể thiếu cho buổi giao lưu này, các bạn đã cùng nhau chia sẻ những chiếc bánh Trung Thu thật ngon từ quê nhà.



Ban tổ chức xin được gửi lời cảm ơn đến tất cả các bạn đã tham gia cũng như sự giúp đỡ của các bạn để chương trình diễn ra tốt đẹp.

Hẹn gặp các bạn vào các hoạt động lần sau!

UEVL

Hình gốc tại flickr:
https://www.flickr.com/photos/milenka_t10/sets/72157647310209955/

UEVL: Fête de la Mi-Automne 14

L'Union des étudiants vietnamiens de Lyon (UEVL) a organisé la Fête traditionnelle de la Mi-Automne (Tet Trung Thu) le Samedi 6/9/14 de 15h à 18h au parc de la Feysine. Plus de 60 participants (étudiants et thésards vietnamiens de plusieurs institutions universitaires) y ont participé dans une ambiance très chaleureuse et familiale.



Le programme de la journée a débuté par un bref discours du président Lai Ba Tien, nouvellement élu pour le sixième exercice. En même temps, l'équipe qui se charge du pique-nique était en plein travail. Ses membres étaient venus très tôt pour faire le BBQ avec des morceaux de viande préparés la veille et des saucisses. Les participants se sont sympathisés entre les nouveaux arrivants et les anciens. Comme prévu, les convives ont participé à des séances de jeu animés avec talent. Ils ont été répartis en 4 groupes : ces jeux sont collectifs et ils ont connu un grand succès auprès des jeunes. Enfin, le moment tant attendu est arrivé: la dégustation des délicieux gâteaux 'Mi-Automne' venus directement du Viet Nam.

A la fin de la journée, les organisateurs ont remercié les participants ainsi que les membres actifs pour l'aide apportée et ont émis leur souhait de se revoir pour d'autres activités.

Đức Anh

https://www.flickr.com/photos/milenka_t10/sets/72157647310209955/

Tham gia vào Diễn Đàn của các hội đoàn Quận 6 - Lyon

Ngày thứ bảy, 13 tháng 9 năm 2014, Chi hội người Việt vùng Rhône-Lyon (UGVR) và Hội Sinh Viên Việt Nam tại Lyon (UEVL), như thường lệ, đã tham gia vào Diễn đàn của các hội đoàn quận 6.



Mục đích của Diễn đàn trước hết là tiếp đón quần chúng và truyền đạt thông tin, sau đó là tuyên dương các hội đoàn và tạo điều kiện tham gia. Chi hội và Hội sinh viên đều đánh giá cao việc tham gia vào ngày Diễn đàn. Như mọi năm, cả hai hội dựng một quầy chung tại khu vực văn hóa nhằm giới thiệu những hình ảnh về đất nước và sinh hoạt văn hóa, nhân đạo và cộng đồng.



Quan chức Pháp ghé quầy và trao đổi với đại diện của UGVR và UEVL

Trong dịp này, đại diện của UGVR và UEVL cũng trao đổi với công chúng và một số quan chức Pháp trong vùng về mục tiêu và hoạt động của hai hội trong năm chéo Pháp- Việt vừa qua.

Đức Anh-Hình ảnh: T.Hoàng

Participation au Forum des associations de Lyon 6^{ème}

Le samedi 13 septembre, comme chaque année, L'UGVR et L'UEVL, ont participé au Forum des Associations du 6^{ème} arrondissement.



Le but du Forum organisé par la Mairie est, d'une part, d'accueillir et d'informer le public et d'autre part, de faciliter les modalités d'inscription et d'assurer la promotion des différentes associations. Ce forum est un moment important pour nos deux associations. Comme d'habitude, de nombreuses images sur le Viet Nam ainsi que des photos sur les activités communautaires, culturelles et humanitaires ont été présentées sur le stand commun situé dans la section culturelle.



A cette occasion, les responsables de l'UGVR et de l'UEVL ont pu échanger avec le public et certaines personnalités lyonnaises sur les objectifs de leurs associations et sur l'ensemble des activités menées au cours de l'année croisée France-Viet Nam.

Đức Anh-Photos: T.Hoàng

Nem Học bổng – Chi hội tiếp tục bán nem gây quỹ học bổng

Hàng năm, sau đợt phát học bổng tại Việt Nam trước mùa khai giảng (xem bài tường thuật), những người trách nhiệm chương trình Nem Học bổng của Chi hội tiếp tục chương trình bán nem gây quỹ cho niên học tới.

Ngày thứ bảy 13 tháng 9 vừa qua, những thành viên tích cực của chương trình đã gặp nhau để thực hiện đợt làm Nem nhằm gây quỹ học bổng, giúp các em nghèo hiếu học trong nước. Các thành viên đủ mọi lứa tuổi và mọi thành phần trong xã hội được phân công trong các khâu ‘sản xuất’ nem. Do tham gia thường xuyên, các thành viên càng ngày càng thông thạo công việc. Số lượng nem đặt mua, một lần nữa, đạt kỷ lục. Bạn bè Pháp trong vùng đặt mua nem qua thư điện tử ngay khi có thông tin.



Chi hội tặng học bổng và sách (niên học 2013-2014)

Hoan nghênh tất cả các thành viên từ khâu nhận đơn đặt hàng đến khâu giao hàng và kiểm toán.

Đức Anh

UGVR continue à vendre des Nems pour le programme ‘Bourses Scolaires’

Chaque année, après la distribution des bourses à la rentrée scolaire au Viet Nam, le programme Nem Bourses Scolaires (NBS) de l’UGVR est réactivé par ses responsables pour constituer des fonds pour la prochaine année.

En effet, le samedi 13 septembre dernier, les membres actifs de l’équipe de NBS se sont rendus au local pour confectionner plus de mille nems pour l’attribution des bourses scolaires aux enfants pauvres du Viet Nam. Ces membres appartenant à des différentes catégories socio-professionnelles et de tout âge ont été répartis dans différentes phases de fabrication. A force d’y participer, ils sont merveilleusement opérationnels. Encore une fois, record battu pour le nombre de nems commandés. Nos amis français ont passé leur commande immédiatement dès la parution de l’annonce de la vente par email.



L’équipe de Nem Bourses Scolaires (NBS)

Un grand bravo et MERCI à tous les membres dans toutes les phases allant de la prise de commandes à la livraison et à la comptabilité.

Đức Anh

**CLUB RHÔNE-MÉKONG
FÊTE DE LA MI-AUTOMNE**



DIMANCHE 05 OCTOBRE 2014

Avec le concours de la
Mairie du 8^e arrondissement
12 avenue Jean Mermoz 69008 LYON

11h30 -12h	<u>Marché vietnamien</u> Artisanat - Vêtements - Livres Boissons - Spécialités culinaires
12h15	Vente de NEM et PHỞ... à déguster sur place
14h00	<u>Spectacle</u> : chansons, danses, défilé de costumes traditionnels et saynète
15h30	<u>Entracte</u> : Boissons et gâteaux Distribution de cadeaux aux enfants
16h	<u>Tirage de la Tombola</u> : <i>Premier prix</i> : Un billet aller-retour PARIS / VIETNAM offert par VIETNAM AIRLINES Et de nombreux autres lots...

**Merci de venir nombreux soutenir
nos actions humanitaires et scolaires au Vietnam**



Entrée Adulte - spectacle		10 €
Enfant (- 12 ans) et étudiants		5 €
Tombola	Billet	2 €

**Venez faire la fête
avec le Club Rhône – Mékong
Association franco-vietnamienne consacrée à l'éducation et à la santé**

Depuis sa création en 1994, le Club Rhône -Mékong développe des actions humanitaires et des échanges culturels entre Français et Vietnamiens. Toutes ses actions au Viêt-Nam dans le domaine de l'éducation et de la santé sont réalisées en l'absence de toute subvention. L'essentiel des ressources du Club provient de sa Fête Annuelle qui, cette année, aura lieu le dimanche 05 Octobre 2014 dans la salle de l'Espace Citoyen de la Mairie du 8^e arrondissement à 11h30.

CÔTÉ RHÔNE, l'association organise des repas, des animations artistiques et des causeries-débats au local. Elle participe aussi, au titre des Cuisines du monde, à des stands de vente de spécialités vietnamiennes lors de manifestations publiques, comme « les Invites » de Villeurbanne ... Des cours de langues (vietnamien, anglais et français) sont également assurés par des enseignants bénévoles.

L'argent recueilli lors de ces différentes activités du Club permet d'assurer les programmes d'aides au Viêt-Nam.

CÔTÉ MÉKONG, dans le domaine de l'éducation et de la culture, nous finançons la construction d'unités scolaires, de bibliothèques et de maisons de la solidarité dans les villages les plus pauvres. Nous équipons les Centres de Formation Professionnelle pour handicapés légers en matériel pédagogique et outillage.

Par ailleurs, le plus grand nombre de bourses possibles (1000 en moyenne) est attribué aux élèves et aux étudiants méritants des trois régions.

Dans le domaine de la santé, chaque année, nous assurons une « sortie médicale » pour offrir des soins et des médicaments aux habitants des villages dans le Delta du Mékong ainsi qu'un programme alimentaire et scolaire aux trois cents enfants des minorités ethniques de la région de Kontum dans le village de Mang La et dans différents orphelinats du pays.



Si vous voulez nous soutenir, vous pouvez à tout moment :

- Adhérer à notre Club
- Participer à nos activités « Côté Rhône »
- Nous verser un don ouvrant droit à réduction d'impôts

MERCI

MEKONG EVASION

11, rue de Marseille
69007 LYON
Tél. : 04 78 61 98 60

VIETNAM AIRLINES

51-53, avenue des Champs Elysées
75008 PARIS
Tél. : 01 44 55 36 28



 Vietnam Airlines 



Góc sáng tác

Hiện hữu hay không hiện hữu...

*Mùa xuân vừa qua, Chi hội Rhône tham gia buổi lễ châu Âu 'Ngôn ngữ và Văn hóa' do Europe et Cies tổ chức tại công viên Blandan, quận 7, TP Lyon. Nhân dịp này, bài thơ nổi tiếng của William Shakespeare được chị Bùi Thu Thủy dịch sang tiếng Việt và đọc trên khán đài trong ngày khai mạc. Mời các bạn đọc của tờ **Thông Tin** thưởng thức.*

Sống hay không, câu hỏi nhức nhối
Đón đau chịu những mũi tên bay
Và những đòn roi kiếp đọa đày
Hay vũ trang tiêu diệt trầm luân
Đương đầu thanh trừ mọi gian truân
Cách nào khiến tâm hồn cao đẹp?
Chết đâu có khác chi là ngủ
Nghĩ rằng ngủ dứt được khổ đau
Dồn lên thân này; ôi kết cục
Ăn nổi niềm cháy bỏng khát khao
Được chết chìm trong giấc ngủ dài
Ngủ có thể là mơ; ôi trở ngại
Vì khi lòng rũ nợ trần gian,
Thì những chiêm bao nào sẽ đến
Trong giấc ngủ của cái chết này
Để níu lòng ta ở lại đây
Bởi suy nghĩ ấy mà ta đã
Khiến nổi bất hạnh mãi dâng đầy.

Bùi Thu Thủy-Anne

To be, or not to be...

L'UGVR a participé à la grande fête européenne 'Langues et Cultures' organisée par Europe et Cies au Parc Blandan, Lyon 7ème du 8 au 11 mai 2014. A cette occasion, le fameux poème 'To be, or not to be...', monologue d'Hamlet Acte III, Scène 1 de William Shakespeare, traduit en vietnamien par notre amie Bùi Thu thủy (voir ci-contre), a été lu lors de l'ouverture de la fête.

To be, or not to be, that is the question,
Whether 'tis nobler in the mind to suffer
The slings and arrows of outrageous fortune,
Or to take arms against a sea of troubles
And by opposing, end them. To die, to sleep -
No more, and by a sleep to say to say we end
The heart-ache, and the thousand natural shocks
That flesh is heir to ; 'tis a consummation
Devoutly to be wished to die to sleep !
To sleep, perchance to dream, ay there's the
rub,
For in that sleep of death what dreams may
come
When we have shuffled off this mortal coil
Must give us pause – there's the respect
That makes calamity of so long life.

Người bạn PHILIPPE của tôi

Chúng tôi sống cùng một khu phố trong thành phố Lyon. Tỉnh thoảng vào cuối ngày, tôi ghé qua nhà anh ấy vừa uống nước vừa trao đổi về những chủ đề văn hóa mới mẻ (đôi lúc các chủ đề khác) liên quan đến Việt Nam. Là một trách nhiệm của tạp chí 'Carnets du Viet Nam', anh ấy là một kho tàng kiến thức về thế giới 'yêu Việt Nam' tại Pháp cũng như tại Việt Nam (rất đông phóng viên, nhà văn tại Việt Nam liên lạc thường xuyên với Philippe). Mỗi dịp như thế, tôi không bỏ lỡ cơ hội để 'điểm sách' mà anh ấy nhận được hoặc mua cho công việc nghiên cứu của tạp chí, và thỉnh thoảng tôi cũng mượn một vài cuốn để đọc.

Tôi phát thảo với Philippe cái phiên bản đầu tiên của chương trình Năm chéo Pháp-Việt tại nhà anh ấy. Anh ấy ngã bệnh vào cuối năm 2013 và tôi đã ghé thăm anh ấy sau chuyến nghỉ hè tại Hà Nội. Khi chính quyền quận 6 cho chúng tôi ngày tổ chức hội thảo về Cha cố A-Lịch-Son Đắc-Lộ, anh ấy đang chịu đựng các cuộc điều trị nặng nề, tôi hỏi anh ấy có muốn duy trì cái công việc chủ trì buổi Hội thảo không. Chúng tôi hôm nay biết ơn anh ấy đã đồng ý thực hiện và chủ trì buổi hội thảo một cách xuất sắc. Đó là buổi Hội thảo cuối cùng của anh ấy trước công chúng...

Bản dịch : Đức Anh



Philippe Dumont giới thiệu lịch sử thủ đô Hà Nội trong ngày Giao lưu Văn hóa tại Hội quán

PHILIPPE MON AMI

Nous habitons le même quartier à Lyon. Souvent en fin d'après midi je passais chez lui prendre un verre en discutant des nouveautés culturelles (parfois des extras) concernant le Viet Nam. En tant que responsable de la revue 'Carnets du Viet Nam', c'était une mine de renseignements sur le monde 'vietnamophile' tant en France qu'au Viet Nam (de nombreux auteurs et journalistes du Viet Nam correspondaient régulièrement avec Philippe). A chaque occasion je ne manquais pas de faire le tour avec lui des livres qu'il recevait ou achetait pour ses analyses dans sa revue, et lui emprunter de temps en temps quelques uns.

La première version de notre projet *Année France-Viet Nam*, je l'ai composée avec lui chez lui. Il est tombé malade fin 2013, je suis passé le voir dès mon retour de vacances à Ha Noi. Quand la Mairie du 6^e nous a fixé une date pour sa conférence sur le Père Alexandre de Rhodes, il était sous traitement lourd, je lui ai demandé s'il voulait conserver le projet de faire sa conférence. Nous lui sommes reconnaissants qu'il a accepté de la faire avec sa simplicité et brillance. Sa dernière conférence en public...

Vu Hồng Nam (Lyon)



Philippe Dumont a répondu à l'appel de l'UGVR pour aider les sinistrés du typhon Ketsana 2009 au local

Niềm vui ấu thơ...

Gửi tới Ông nội, người thầy dịu dặt tâm hồn tôi

Trong cái thế kỷ hiện đại hôm nay mà những giấc mơ hay sự tưởng tượng bị tiền bạc và thời trang che lấp, có lúc tôi lại đi tìm sự trú ẩn đâu đó nơi mà bao nhiêu chuyện thuở xa xưa còn sót lại. Hãy đưa tay cho tôi nào và tôi sẽ đưa bạn đến với thế giới diệu kỳ của tuổi thơ tôi, nằm sâu nơi một ngôi làng miền Bắc Việt Nam...

Quãng thời gian sống tại miền đất Dương Liễu vẫn vùi trong ký ức của tôi, nơi sinh của chúng tôi, và Đạm, đứa em trai của tôi. Tôi thích lang thang quanh một trong ba chiếc hồ lớn nằm trong cơ ngơi của gia đình mà người cai quản nó chính là ông Nội, tìm bắt những sinh vật sống ở đó: các loại cá, tôm, ếch hay ốc sên.

Vào cái tuổi đó, tôi thích chia sẻ với em tôi những trò chơi bởi vì chúng tôi cũng có thể chia sẻ những cảm xúc, niềm vui và... nỗi sợ hãi. Có hai đứa, chúng tôi cảm thấy yên tâm hơn và mạnh dạn hơn khi đi bới hang tìm bắt ếch bên bờ ao, vào tầm rạng sáng, ắt là người phải bị ướt đầm. Chúng tôi giữ tay nhau, đứa thì níu thân cau đứa thì một chân dưới nước. Chúng tôi bắt được vài con ếch nhái còn ngái ngủ trong hang. Cái rủi là nhờ chẳng may gặp phải các cư dân khác như rắn nước hoặc lươn trong nơi trú ẩn này! Cái khó nhất là làm sao bỏ chúng nó vào cái rọ tre mà không rời khỏi vị trí của mình. Một cách khác tiện lợi hơn là dùng cái cần câu, móc mỗi bằng một bông hoa mướp đắng còn tươi và làm cho nó nhảy liên tục trên mặt nước để dụ con mồi ra khỏi hang hay ẩn náu dưới những cây rau muống. Sau đó, chúng tôi thay thế mồi hoa bằng con ốc sên nhỏ bằng cách làm cho nó nhảy chung quanh con ếch. Kết quả khả quan vì ếch là loại háu ăn, nhưng để đưa nó lên bờ rất là khó khăn và cả hai chúng tôi cùng làm chuyện đó. Tôi còn

LOISIRS D'UN TEMPS RÉVOLU...

A toi Grand-père mon timonier, mon maître à penser

Le souvenir est le seul paradis dont nous ne puissions être expulsés. Jean-Paul Richter

Dans ce siècle moderne sans imaginaire ni rêve où tout n'est que dernière mode et gros sous, il m'arrive de trouver refuge ailleurs, dans les mille et une occupations d'un autre temps. Donnez-moi la main et je vous amène dans le monde merveilleux de mon enfance au fin fond d'un village du Nord Vietnam...

En ces temps enfouis dans ma mémoire, avec mon petit frère Đạm, à Dương Liễu, notre fief natal, j'aimais bien aller rôder autour de l'une des trois étendues d'eau de la grande propriété familiale où régnait Grand-père, pour essayer de sortir de l'étang ou de la mare tout animal qui y vivait : poissons de toutes sortes, crevettes, grenouilles ou escargots.

A cet âge, j'aimais déjà bien partager ces loisirs avec mon cadet car nous pouvions aussi partager les émotions, les joies et ... les peurs! A deux, on se sentait plus rassurés donc plus forts quand il s'agissait d'aller fouiller les trous des bords de l'étang à la recherche de grenouilles au petit matin, après la douche froide obligatoire. Nous tenant par les bras, l'un accroché à un tronc d'aréquier et l'autre un pied dans l'eau, nous arrivions à sortir quelques batraciens encore ensommeillés de leur tanière. Le risque était de trouver d'autres habitants de ces cavités qui pouvaient abriter serpents d'eau ou anguilles! Mais le plus dur était de les mettre dans une sorte de cage en bambou tressé sans quitter les positions acquises. Un autre moyen plus pratique de les prendre, c'était avec une longue canne à pêche traditionnelle qu'on amorçait avec une fleur de courgette amère (mướp đắng) de couleur vive et qu'on faisait sautiller à

nhớ lúc đưa cho Ông tôi xem, « Ông quan lớn » và theo tôi hiểu, chỉ có kính nể những nhà triết học và nhà nho, coi thường những kỳ tích chân tay của nông dân. Tôi thất vọng ghê gớm !



Một cái thú khác nữa là bắt những con cá xít (loại cá nhỏ màu xanh có sọc màu đỏ) bằng cách nhúng cái nồi cơm sắp rửa xuống một trong mấy cái bậc thềm bờ ao. Trong khi chị đầu bếp lo rửa chén, chúng tôi kéo nồi cơm lên mỗi lần một hoặc nhiều con cá màu sắc trên nền cơm trắng, lạc vào ăn. Cảm xúc của chúng tôi trỗi lên khi những con cá xít, ngửi thấy mùi cơm, lượn qua lượn lại trên miệng nồi và do dự đến khi không còn cưỡng nổi sự cám dỗ. Những chú cá nhỏ này được chúng tôi đưa vào một cái lọ trong phòng khách vài ngày trước khi được phóng thích vì chúng suy yếu do bị nhốt.

Lần đáng sợ nhất là hai đứa bé như chúng tôi, không biết bơi lội, dùng cái ghe để bơi gốc rễ của những bụi rau muống để tìm những con ốc bươu lớn chỉ nằm vừa vặn trong lòng bàn tay của mình. Cái vui sướng khi tìm được ốc đôi lúc chúng tôi nhảy cẫng lên, làm mất thăng bằng chiếc ghe lườn phẳng nhỏ...toát mồ hôi vì sợ hãi. Hạnh phúc của chúng tôi là chỉ cần có ba hoặc bốn con ốc, nhất là chúng nó được gói gọn trong lá chanh và nướng than cho bữa trưa.

Cái thú hàng ngày của chúng tôi là những buổi câu cá kỳ diệu với những cần câu chế tạo một cách thô sơ. Mỗi lần nhận lương hưu, ông Nội cho chúng tôi vài đồng và

la surface de l'étang pour faire sortir l'animal de son trou ou d'en-dessous des liserons d'eau. Puis, très vite on remplaçait la fleur par un petit escargot qu'on présentait à la gourmandise de l'énorme grenouille en faisant sauter l'appât à côté d'elle. Résultat garanti car cette dernière était vorace, mais que c'était difficile de sortir la bête de l'eau et on se mettait à deux pour bien faire. Je me souviens en avoir montré fièrement une à Grand-père, « grand mandarin convaincu » qui ne jurait que par les philosophes et les lettrés et qui dédaignait les exploits manuels réservés, si j'ai bien compris, aux petits paysans du village. J'en fus fort déçu !

Un autre plaisir consistait à attraper des cá xít (petits poissons bleus rayés de rouge) en immergeant la marmite de riz à laver sur une des marches qui soutenaient le ponton de la mare. Alors que la cuisinière s'occupait de la vaisselle, on levait la marmite à chaque fois qu'un ou plusieurs poissons, tâches de couleur sur fond blanc, s'y étaient égarés pour manger les grains de riz. Notre émotion était grande lorsque ces cá xít, flairant le piège, tournaient au-dessus de la marmite et hésitaient un long moment avant de succomber à la tentation. Ces tout petits poissons rejoignaient un bocal au salon pendant quelques jours avant d'être relâchés parce que trop affaiblis par la captivité.

Le grand frisson c'était la sortie en barque pour deux gosses seuls qui ne savaient pas nager, pour fouiller les racines des rangées de liserons d'eau à la recherche de gros escargots (ốc bươu) qui tenaient à peine dans leurs petites mains. La joie d'en trouver nous faisait parfois tressailler et déséquilibrer la petite barque à fond plat... frayer et sueur froide ! Mais trois ou quatre escargots suffisaient à notre bonheur et au repas de midi, surtout s'ils étaient enveloppés dans des feuilles de citronnier et cuits à la braise.

lập tức chúng tôi chạy đến bà bán tạp hóa kê bên nhà để sắm dây ni-lông và lưới câu, hàng xa xỉ duy nhất của chúng tôi ! Với miếng mồi trùng nhỏ và cần câu bằng ngọn cành tre, chúng tôi quăng dây câu gần mấy cây lục bình to và hồi hộp chờ đợi cái phao lay động và chìm xuống sau đó. Ôi, cái cảm xúc kỳ diệu khi thấy cái phao đột nhiên biến mất và cảm nhận sự vẫy vùng chống cự của con cá trước khi đầu hàng. Chúng tôi tự cho mình là những câu thủ ‘thượng thặng’ khi thấy một chú cá rô hay chú cá nhiều gai dấy dựa tứ phía đến nỗi phải hai đứa mới có thể gỡ ra mà không bị chích. Có lúc, để vươn xa hơn vì cánh tay của chúng tôi ngắn quá, chúng tôi leo lên bệ dựa vát vương trên mặt nước và trượt xuống ao. Ướt đầm và tiu nghỉu, để tránh con giận dữ của ông nội, chúng tôi phải trốn ! Tôi còn nhớ mãi cái bữa câu con cá chuối thật lớn vào một tối mùa hè. Thường chúng tôi phải rửa chân tại cái ao lớn nhất trong ba cái, trước khi xỏ dép đi ăn cơm tối, một con cá ‘khổng lồ’ nổi lên, có lẽ vì nghe tiếng chân đập nước của chúng tôi, nằm trong « danh sách mồi săn » (Ồ, xin lỗi, đúng hơn là « danh sách câu cá »). Chúng tôi tức tốc lấy cần câu và mắc con nhái nhỏ còn sống vào, thế là dính ngay. Chú cá này chống cự chúng tôi thật lâu (phải như thế chứ !) và cuối cùng bị giật mạnh lên khỏi mặt nước, bay qua đầu chúng tôi và rớt xuống đàng sau, cách chúng tôi vài thước trong cái vườn cảnh : Chúng tôi không thể kể xiết niềm tự hào với tích này !



Le quotidien se passait en séances de pêche miraculeuse avec des cannes rudimentaires confectionnées maison. Chaque fois que Grand-père touchait sa pension, il nous donnait quelques piastres et vite, nous courrions chez la marchande d'à côté nous équiper en fil de nylon et hameçons, notre seul luxe ! Avec un petit morceau de ver de terre au bout d'un brin de bambou, on jetait le fil près des grosses jacinthes d'eau et attendait impatientement que le bouchon bougeât et s'enfonçât. Quelle belle émotion de voir disparaître d'un seul coup ce bouchon et sentir le poisson se battre, résister et enfin se rendre. Alors les « grands pêcheurs » que nous croyions être, voyaient sortir de l'eau un cá rô ou tout autre poisson à l'épine dorsale hérissée de piquants qui gigotait dans tous les sens et il fallait se mettre à deux pour décrocher la prise sans se faire piquer. Il nous arrivait, pour prolonger nos cannes et nos bras trop courts, de monter sur la base d'une feuille d'un cocotier qui ployait son tronc au-dessus de l'eau, de glisser et de tomber dans l'étang...Alors, tout mouillés et penauds, nous allions nous cacher pour éviter les foudres de Grand-père ! Je garderais toujours le souvenir de cette séance de pêche d'un gros cá chuối un soir d'été. Comme on se lavait les pieds dans le plus grand des trois étangs avant de remettre les sabots pour aller dîner, un énorme poisson, attiré par les bruits qu'on faisait en frappant la surface de l'eau avec les pieds, se présenta au tableau de chasse (oh pardon, tableau de pêche). Vite, une canne et une rainette accrochée vivante à l'hameçon et le tour est joué. Le poisson s'est longuement débattu contre nous deux (il fallait bien ça !) et fut projeté par-dessus nos têtes pour retomber à quelques mètres derrière nous dans le jardin d'agrément : je ne vous raconte pas la fierté d'avoir accompli cet exploit !

Làm sao có thể diễn đạt được cái hạnh phúc tối thượng khi thả con diều sáo thật lớn của gia đình. ‘Người biết làm đủ thứ’ của chúng tôi, người phục vụ trung thành của gia đình, mang con diều ra đồng tránh cây cối hay giây đủ loại giăng ngang để có thể phóng nó lên cao vài trăm thước, trước khi mang nó về buộc vào một trong hai cây cau to tướng trong sân, biểu tượng hạnh phúc của ông bà nội chúng tôi. Chúng tôi để nó bay cả đêm trên trời theo chiều gió. Nếu cơn giông ập đến, như một cuộc thách thức vì phải hạ nó xuống thật nhanh và tất cả mọi người chung tay để cứu cái biểu tượng của gia đình. Và lúc ấy, dường như ông nội rất hoan hỉ với khoảnh khắc của sự đồng lòng ấy...

Ôi, sao mà êm ái khi sống lại những giai đoạn nhiệm màu của đứa bé 6 tuổi, trong cái thanh thản mà tôi cho là trường cửu. Còn đâu cái thở vô tư đã cho tôi khám phá thế giới bé nhỏ không chút băn khoăn ?

Ôi, tôi vẫn còn muốn ném trái niềm hạnh phúc giản đơn những tháng ngày đã qua. Cũng chính vì lý do đó mà cái quang cảnh như mơ của tôi không phải là những đỉnh núi của Fuji-Yama hay làn nước trong vắt của quần đảo Seychelles, mà chính là những cánh đồng xanh dịu hút tầm mắt, nơi nào đó trên xứ sở của những chiếc nón lá và những chiếc áo bà ba đủ màu phất phơ trong gió...

Một đứa con về nguồn hay « hội chứng ‘cá hồi’ »...

Jean Pierre Bá Nghị

Bản dịch : Đức Anh



Que dire de ce bonheur suprême de faire voler l'énorme cerf-volant de famille armé d'une rangée de flûtes (sáo). Notre « homme à tout faire », fidèle serviteur de la famille, le portait jusque dans les rizières pour pouvoir le lancer dans un espace vide d'arbres et de fils en tous genres, puis ramenait le cerf-volant qui sifflait à des centaines de mètres du sol, chez nous pour l'attacher au tronc d'un des deux aréquiers géants de la cour, symboles de bonheur du couple que formaient nos grands-parents. Et toute la nuit, on le laissait planer dans les cieux au gré des vents. Si un orage survenait, c'était une gageure de le descendre très vite et tout le monde s'y mettait pour sauver l'emblème familial. Et là, Grand-père semblait apprécier, joli moment de communion...

Ah ! Comme il est doux de revivre ces instants magiques de l'enfant de six ans que j'étais au milieu de cette sérénité que je croyais éternelle. Où est-il passé ce temps de l'insouciance qui me permettait de découvrir mon petit monde sans me poser de questions ?

Comme j'aimerais encore goûter à ce bonheur simple des temps révolus. C'est pour cette raison d'ailleurs que mon paysage de rêve n'est ni les sommets du Fuji-Yama, ni les eaux limpides des Seychelles, mais des rizières d'un vert tendre à perte de vue quelque part là-bas au pays des chapeaux coniques et des áo bà ba (tuniques traditionnelles) de toutes les couleurs flottant au vent...

Un enfant de retour aux sources ou le « syndrome du saumon »...

Jean-Pierre Nghị



Những người Việt thăm lạng (6)

Kỳ 6: NGƯỜI THẦY THUỐC CHIÊN NEM

Thật khó để viết về Chú, vì quả thật tôi không biết phải bắt đầu từ đâu.

Thực tế là chúng tôi đã gặp Chú rất nhiều lần, nhưng vẫn chưa có được một buổi phỏng vấn cho “bài bản” và “chính quy”. Vì Chú thì bận, và thông thường, trong các cuộc hẹn để phỏng vấn về Chú, Chú chỉ thường kể về những người Việt thăm lạng khác, về lịch sử Hội quán, về chuyện Y khoa, về những kinh nghiệm cuộc sống hay những mẩu chuyện, thông tin khác mà Chú đọc hay ngắm thấy. Và Chú rất ít khi nói về mình. Chẳng hạn như, Chú là người viết về Chú Seng, người kỹ sư tin học, trong một chuyên san của tờ Thông tin Chi hội.

Thế nên, tôi đã ngồi trước máy tính thật lâu, và cố gắng lục lọi trong trí nhớ, gom góp toàn bộ những thông tin tôi có được về Chú, qua nhiều nguồn khác nhau và viết về Chú, *Người Thầy Thuốc Chiên Nem...*

Đó là tựa đề không “chính thống” (informal) và có thể là lạ lẫm mà tôi đã mạo muội đặt cho bài viết này. Dù thế, tôi trộm nghĩ, nó miêu tả một cách dung dị, tự nhiên và chân thành một con người mà chúng tôi đã may mắn gặp được và sắp kể ra đây... Tôi tưởng tượng và mong rằng, khi đọc nó, Chú sẽ phì cười, và với nụ cười đôn hậu mà tôi vẫn luôn thường thấy... Quả thật, tôi chưa thấy Chú bực bội hay tức giận bao giờ. Luôn luôn là một vẻ điềm tĩnh, nhẹ nhàng và ân cần, nhân hậu...

Có lẽ đó là đức tính vốn có của Chú, và được hun đúc thêm bởi nghề nghiệp cao quý: Y khoa. Chú là Bác sĩ, chuyên về khoa Hóa trị Ung thư (mà có lần tôi nghe Chú nói đùa rằng: “May quá, thế là mình không phải mổ ai cả”) đầu ngành của Lyon. Trước đây, tôi chỉ biết Chú là Bác sĩ, nhưng càng lúc, tôi càng hiểu rằng, mình đang may mắn thế nào khi được nói chuyện với Chú.



Người Thầy Thuốc Chiên Nem

Cách đây hai năm, khi mới chân ướt chân ráo đến Pháp và nhìn mọi thứ bờ ngỡ như buổi đầu tiên đến trường (Tôi thấy vui vui và ngờ ngờ khi lại được có cái cảm giác là một học sinh tiểu học ở vào tuổi 23), trong lúc đi làm thẻ ngân hàng ở Monplaisir, một người bạn của tôi tinh mắt ồ lên: Ở đây có một bác sĩ người Việt này: Bác Vũ Văn Huân, nhà Ung thư học và Huyết học! Hồi đó và cả bây giờ, chúng tôi thường để ý những bảng hiệu có tên người hay món ăn Việt Nam, những gì có dấu vết quê hương đều gây nên những ấn tượng mạnh, nhất là trong những ngày đầu tiên xa xứ...

Thế là cái tên ấy đi vào đầu óc non trẻ của tôi một cách tự nhiên và thật dễ nhớ.

Sau đó, chúng tôi đi Đêm hội Trăng rằm do Hội Sinh viên (UEVL) tổ chức, rồi đăng ký vào làm thành viên và có cơ hội đến Hội quán. Nghe các bạn và anh chị nói với nhau về Bác sĩ Huân, Chủ tịch Hội Người Việt vùng Rhône, tôi ngỡ ngàng, rồi nhớ ra và thấy Trái Đất đúng là thật tròn!

Vài tháng sau đó, trong một buổi họp chuẩn bị các sự kiện cho Năm Chéo Pháp-Việt 2013/14, tôi được ngồi nghe Chú nói về các chương trình, nhưng vẫn chưa dám bắt chuyện. Lần đầu tiên tôi được nói chuyện với Chú là vào khoảng cuối năm 2012, sau buổi tọa đàm ở Nhà hữu nghị Khối Pháp ngữ (Maison de la Francophonie) của chương trình Quan hệ Hợp tác Việt-Pháp. Lần đó tôi được đi với Chú, và khi rời buổi gặp mặt tôi ngại ngần hỏi Chú xem thử mình có thể nói chuyện với Chú bằng tiếng Việt được không? Vì từ đầu đến lúc đó, tôi chỉ nghe Chú nói mỗi tiếng Pháp, và vì thú thật là cho đến bây giờ, tôi tự thấy vốn tiếng Pháp của mình thiếu sót quá.

Lần đó, Chú kể sơ cho tôi nghe về công việc của Chú và hỏi thăm về việc học hành, hòa nhập của tôi, trên đoạn đường đi bộ ra métro và trên chuyến métro từ Nhà hữu nghị về. Cách nói chuyện của chú luôn điềm tĩnh và chậm rãi...Khuôn mặt thì luôn lấp lánh niềm vui và sự yên bình, dù trong những khoảnh khắc suy nghĩ...

Về sau này, tôi được biết Chú là con của Bộ trưởng Bộ Tài chính Vũ Văn Hiền trong chính phủ Trần Trọng Kim ngày xưa và học rất giỏi. Chú Huân sang Pháp từ năm 17 tuổi để theo học ngành Y và đứng đầu trong danh sách thi vào Nội trú lúc đó. Trước khi về Lyon thực tập (ở Trung tâm Ung Bướu Léon Bérard) và quyết định gắn bó với thành phố này, Chú học đang học Y tại Paris. Chú cũng là một trong những người đầu tiên chứng kiến ca SIDA-VIH đầu tiên ở Pháp, khi người bệnh nhân đầu tiên này được đưa đến trung tâm nói trên để làm xét nghiệm chẩn đoán một khối u ở cổ.

Tôi kể ra dài dòng như thế, từ những câu chuyện và thông tin gần như lượm lặt tại Hội quán, là để giải thích cho cụm từ Người Thầy Thuốc trong tựa đề nêu trên.

Thông thường, các buổi “phỏng vấn” diễn ra như sau: Chúng tôi gửi mail và xin Chú sắp xếp trước, địa điểm trong đời ba lần là ở Hội quán, tranh thủ thời gian của các sự kiện như là Ngày hội Văn hóa hay Ngày làm Nem Học bổng hay Ngày làm Thủ tục Lãnh sự, trừ một lần hơi “riêng tư” là Chú mời chúng tôi đi ăn phở ở phố Guillotière.

Tại Hội quán, tôi cố gắng tranh thủ quãng thời gian hiếm hoi để “tiếp cận” Chú vì Chú thường bận rộn chào hỏi các Cô Chú Hội viên hay tiếp đón và hướng dẫn những người đồng bào đến làm thủ tục giấy tờ...

Ngoài ra, như thường lệ, tôi thích lảng lảng quan sát mọi người và xem mình có thể làm được gì để giúp; và không quên “nghe ngóng” các Cô Chú kể về nhau vì tôi biết rằng đây là nguồn tư liệu quý cho các bài viết. Có thể nói nôm na là một dạng chiến thuật “phỏng vấn du kích” hay là “thu thập thông tin gián tiếp”, vì tôi đã hiểu thói quen của “những người Việt thâm lặng” là ít khi nói về mình và chỉ nói về bạn bè mình. Thế cho nên, tôi cố nghe và gom góp, chẳng hạn như, những điều Chú Khanh, Chú Hùng Anh nói về Chú Huân và ngược lại... Điều này làm tôi thấy vui và thích thú, như thể mình đang làm một “trò” gì đó “bí mật” và “bất ngờ” lắm...và càng lúc làm cho tôi thấy yêu công việc mà Chú Hùng Anh đã giao. Nhưng điều quan trọng hơn cả, là khi được tiếp xúc với những con người ấy, tôi cảm thấy đầu óc của mình được trở nên thoáng đạt hơn và trái tim mình được mở ra rộng rãi hơn...

Không khí ở Hội quán rất vui và sôi cuốn tôi. Tuy nhiên, tôi vẫn chưa thu thập được thông tin gì nhiều và trực tiếp từ Chú. Ngoài trừ những mẩu chuyện hấp dẫn giúp chúng tôi hiểu thêm về lịch sử Hội quán.

Một là về việc sửa chữa Hội quán qua nhiều lần để đúng chuẩn quy định của Nhà nước Pháp. Trong đó bao gồm việc thay đổi hướng cửa của phòng vệ sinh (trước đây mở ra hướng bếp chứ không phải là hướng phòng khách như hiện tại). Rồi việc bàn bạc có nên hay không giữ lại chỗ tắm trong phòng vệ sinh.

Hai là trị giá của Hội quán: 1 euro! 1 euro là giá chuyển nhượng (như chúng ta đã biết trong bài trước, khi Chú Mỹ đã nhìn ra và đề nghị chuyển Hội quán từ sở hữu 3 cá nhân đại diện do hoàn cảnh bắt buộc, sang sở hữu Hội đoàn, ngay khi Chi hội được Pháp luật Pháp công nhận là có tư cách pháp lý). 1 euro là giá tượng trưng do một luật sư đề nghị. Tôi ngẫm nghĩ thấy câu chuyện này có thật nhiều ý nghĩa, về tinh thần đoàn kết, về tính “cho đi” và công hiến, phục vụ không nề hà và càng cảm phục truyền thống đã từ lâu đời ấy của cha ông.

Tôi băn khoăn tự hỏi, liệu thế hệ trẻ chúng tôi, trong hoàn cảnh này, có thể sẵn lòng góp tiền, góp tay dựng nên một Hội quán chung như thế? Hay liệu trong một gia đình, sự chuyển nhượng về nhà cửa, đất đai có thể diễn ra êm đềm trong niềm vui chung như thế? Và tôi trộm nghĩ, vẫn có thể chứ. Thời thế tạo anh hùng mà.

“Ngay cả chính người Việt, họ cũng không hiểu rõ về họ, và có lẽ đó là sức mạnh của họ.” – Một chuyên gia tâm lý người Mỹ đã nhận xét như thế về dân tộc ta. Người ta vẫn không bao giờ có thể hiểu được vì sao một cậu bé đặt đầu gối đầy đến 3 tuổi (Y học hiện đại sẽ gọi là tự kỷ hay chậm phát triển hay thiếu năng), đến khi có giặc ngoại xâm, lòng yêu nước thức dậy, trong một đêm đã vụt ăn và vụt lớn lên thành Thánh Gióng, ra trận và tiêu diệt quân thù rồi bay về lại cõi trời khi hoàn thành xong sứ mệnh. Với chúng tôi, tôi hồ nghi điều ấy cũng có thể xảy ra... Nhưng ngày nay, trong thời bình, nhiệm vụ của chúng tôi, dù nặng nề nhưng vẫn “an toàn” hơn những thế hệ trước, đó là học hỏi và hòa nhập tốt để có thể “đi tắt đón đầu” tốt hơn, vì quả thật đây là kỷ nguyên của cạnh tranh tri thức thay vì bạo lực vũ trang. Phải là một dân tộc mạnh mẽ và thông minh thì mới có thể phát huy tiềm năng của mình và có chỗ đứng trên trường quốc tế. Người Do Thái đã bốn ba khắp mọi nơi, đã bị truy lùng và sát hại, nhưng đã quay trở về và lập lại cơ đồ trên vùng đất giao tranh. Ngày nay, cả thế giới phải nể phục họ vì những thành quả họ đạt được.

Cũng như thật khó hiểu vì sao người Việt “có tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, song hầu như chỉ trong những hoàn cảnh, trường hợp khó khăn, bần hàn. Còn trong điều kiện sống tốt hơn, giàu có hơn thì tinh thần này rất ít xuất hiện”, theo một tổng kết về 10 đặc điểm tâm lý người Việt do Viện nghiên cứu xã hội học Mỹ đánh giá.

Câu chuyện cuối Chú Huân kể mà tôi còn nhớ là về một nhóm người quậy phá hồi đó, đã ngừng những hành động của họ, sau khi được sự bỏ qua của Hội Phật giáo, Hội Công giáo và Chi hội ở Lyon. Một lần nữa, tôi lại thấy yêu tinh thần vị tha, “bỏ qua” và “mau quên” để hướng đến tương lai của người Việt.

Những chuyện này, Chú vừa cười vừa kể với chúng tôi, nhẹ nhàng và giản dị, như đang làm một bản tổng hợp nghiên cứu (synthèse d'étude). Không một chút tức giận, ngay cả khi Chú nói về những điều phiến muộn đã xảy ra...

Có một lần, sau khi xong việc ở Hội quán, Chú chở chúng tôi đến nhà Chú Khanh chơi và trên đường thì ghé qua bệnh viện “Infirmierie-Protestante Caluire” ở gần đồi Croix-Rousse (Nhà thương dành cho những người theo đạo Tin lành của Lyon ngày xưa) nơi Chú đã từng làm việc trong một thời gian dài. Lúc đó là đang giữa mùa xuân Lyon, thời tiết êm nhẹ và hoa cỏ khoe sắc nhẹ nhàng. Tôi nghe lòng mình bình yên lạ...

Trên đường đi, Chú kể cho chúng tôi chuyện Chú được Hội sinh viên cử đi dự Hội nghị Thanh niên lần thứ 73 (Fête de la Jeunesse) ở Đông Berlin, lúc về thì bị chính quyền mời lên “nói chuyện” và không ngờ là “Người ta có một tập hồ sơ dày theo dõi mình!”

Chú cũng đùa nói về Luật Con ông cháu cha (Loi de spermatozoïde), trong việc xét phong hàm Giáo sư thời Chú (và có thể vẫn còn tồn tại đến ngày nay?) ở Pháp, khi tôi hỏi Chú về công việc trong ngành Y khoa bên này. Hiện giờ thì Chú có phòng mạch tư, ở Monplaisir, như chúng tôi đã thấy.

Lời khuyên của Chú dành cho chúng tôi là dù ban đầu, có thể người Pháp chưa tôn trọng người nhập cư lắm, nhưng dần dần, nếu biết cách xử sự đúng và khẳng định năng lực của mình, họ sẽ thay đổi thái độ.

Một lần khác, tôi ngờ rằng sẽ có một cuộc phỏng vấn “đàng hoàng” với Chú, đó là khi chúng tôi hẹn được Chú vào một ngày cuối tuần. “Hẹn nhau ở Hội quán, rồi Chú mời đi ăn phở nhé!”. Mấy ngày hôm đó đang diễn ra lễ hội văn hóa ở một công viên...

Lần này, trên đường đến khu phố Guillotière, Chú kể về ba của Chú, ông Vũ Văn Hiền. Trước đây, ông là một trong hai người, cùng với Võ Nguyên Giáp, được Hiệu trưởng trường Luật chọn và cấp học bổng để theo học ở Pháp. Ngoài là chính khách, chuyên gia về Luật và Tài chính Việt Nam, Ông Hiền cũng đồng thời là nhà báo và là người đồng sáng lập báo Thanh Nghị dưới thời Pháp thuộc. Thời kỳ Ông đương nhiệm, có Hoàng Xuân Hãn là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Hồi năm 1945, trong Hội nghị thương lượng ở Đà Lạt, trong số người tham dự có Ba của Chú, Ông Nguyễn Trường Tam, Bác Võ Nguyên Giáp và Ông Thierry d’Argenlieu, “một trùm cố đạo” ngày đó. Một điều ngẫu nhiên để thấy Trái đất tròn nữa là trong một cuộc Triển lãm tranh ở Tòa thị chính quận 3 tại Lyon, Chú lại gặp Ông Malewski, là con của Thierry d’Argenlieu. Như thế là, hai người cha đã gặp nhau ở Việt Nam. Và sau hơn 50 năm sau, hai người con trai lại gặp nhau trên đất Pháp.

Sau khi đến một quán ăn, Chú cháu gọi ba tô phở. Tôi lại rút giấy bút ra chuẩn bị ghi chép và hy vọng lần này, sẽ “phỏng vấn” được Chú một cách “bài bản” hơn.

Tôi chưa kịp hỏi thì Chú bắt đầu nói về hương vị phở, so sánh giữa các quán, và chúng tôi ngay lập tức lạc vào một chủ đề luôn khơi gợi nhiều hứng thú là ẩm thực. Suốt gần hai tiếng đồng hồ, chúng tôi được biết thêm bao nhiêu là chuyện, nhưng lại là ít liên quan tới Chú. Biết thêm để hiểu vốn kiến thức của Chú rất rộng về nhiều mặt. Lần này thì tôi lại quên phỏng vấn, vừa vô ý, vừa “cố tình”. Vì từ đầu, tôi đã nghĩ mình nên viết theo kiểu “du kích” và “gián tiếp” như đã nói. Hơn nữa, tôi cũng muốn cho các cuộc nói chuyện hay “phỏng vấn” được tự nhiên.

Thế là sau chủ đề ẩm thực, lúc tôi muốn nhập đề, tôi không nhớ rõ từ căn nguyên gì trong câu chuyện, Chú lại lái chúng tôi đến những chủ đề khác rất hấp dẫn. Thường là bằng câu hỏi: “Cháu có biết...” Với tôi, tiếc thay câu trả lời thường lại là “Dạ không”, và với cái tính tò mò, tôi lắng nghe chăm chú những câu trả lời của Chú.

Hay quá! Nhờ đi ăn với Chú mà tôi biết thêm nhiều chuyện hay về lịch sử và xã hội. Về mối thâm thù và sự trả thù lẫn nhau giữa hai nhà Nguyễn và nhà Tây Sơn, dù không thể phủ nhận được những công lao lớn của họ với lịch sử đất nước. Về nguyên nhân mà Nguyễn Huệ Quang Trung đã mất sớm ở tuổi 39 giữa bao cái cách còn dang dở: là do đau ruột thừa. Về phần mộ thật của Nguyễn Ánh Gia Long (không phải ở trong lăng mang tên Ông), nằm bên cạnh người vợ, mà Chú đã “phải lặn lội đi xe để tìm” và nằm giữa một vùng quê hẻo lánh ở Huế. Về mảnh khoe làm ăn kinh tế của người Pháp trong việc ký hợp đồng... Về một người Pháp say mê tranh Đông Hồ, Jean Pierre Pascal đã lặn lội tìm về làng tranh này và vận động để chính phủ Nhật trả lại một số bức tranh gốc cho Việt Nam. Về Chú Nguyễn Du, một người say mê chữ Nôm, đã tự học và trở thành chuyên gia về lĩnh vực này... mà Chú cũng nhắc chúng tôi là nhất định phải gặp và nói chuyện. Sau này, lúc về nhà, nhờ sự trợ giúp của google, tôi biết thêm cùng với Nguyễn Du, Chú còn là đồng tác giả của cuốn:

Mémoire du Fleuve Rouge: Recueil de gravures sur bois des paysans tonkinois du début du XXe siècle (La marque du temps) Broché – 1 janvier 1995
(Tạm dịch là Kí ức Sông Hồng: Bộ sưu tập tranh khắc gỗ của nông dân Bắc Bộ đầu thế kỷ XX (Theo dòng thời gian)-NXB Broché, phát hành 01.1995)

Trên đường đưa chúng tôi về, Chú nói thêm về hai vấn đề lớn của chúng ta hiện nay, đó là dân trí và tinh thần dân tộc. Điều này làm tôi liên tưởng đến khu phố Tàu ở Guillotière, ngày trước có đông người Việt buôn bán hơn, nhưng dần dần bị người Hoa, đoàn kết hơn trong kinh doanh, chiếm ưu thế.



Bác sĩ Vũ Văn Huân và cựu bộ trưởng Dominique Perben



Tổ chức phát tờ rơi chống thái độ chính phủ TQ tại biển Đông

Một điều đáng nhớ nữa là được biết về số người Việt Nam ở Pháp và nguồn gốc: Chúng tôi chỉ mới biết đến những người công binh như Bác Mưu (Bác đang bị bệnh nặng) qua Pháp vào khoảng năm 1939 (khoảng 20 000 người), hay thế hệ Chú Mỹ trong những năm 1954, Chú Huân năm 1968 hay Chú Hùng Anh sau năm 1975 mà không biết rằng trước đó, trong Thế chiến thứ nhất, vào khoảng năm 1914, đã có hơn 80 000 người Việt Nam bị đem qua để đi đánh thuê và làm bia đỡ đạn...

Vậy là, bánh xe lịch sử vẫn chuyển bánh và mãi mãi có những con người thắm lặng, chìm xa trong dĩ vãng... Vâng, cần phải có những người đi để thấy để kể lại... Hai bên bờ chiến tuyến luôn có những nỗi đau tương đồng...

Một điều cuối cùng cần phải được giải đáp, vì đã được mở ra ở trên là: Tại sao lại là Người Thầy Thuốc Chiên Nem?

Vì Chú đã chiên thâm lạng hàng ngàn chiếc nem trong phong trào Nem học bổng: làm và bán nem gây quỹ học bổng cho các em học sinh nghèo ở vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Trong hoạt động này, có không ít con người thâm lạng, cả người Việt và những người bạn Pháp mến Việt Nam. Ngoài các Cô Chú trong Ban chấp hành hay Ban văn nghệ của Chi hội như Cô Phương Anh (trưởng nhóm), Chú Hóa, Cô Thủy, vợ chồng Cô Phương Chi, Chị Quyên và Anh Patrick, Anh Michel, Chị Hạnh... còn có bạn bè đồng trang lứa và các anh chị trong Ban chấp hành Hội Sinh viên như Phương Thảo, anh Ngọc Cova, Vũ, Nhật, Sa... và những người bạn học chung nước ngoài đã đến tham gia cùng chúng tôi...

Trong các buổi sinh hoạt đó, Chú đến chào hỏi mọi người rồi thâm lạng mặc tạp-dề, đi xuống bếp và cặm cụi chiên nem từ sáng đến chiều. Chúng tôi thì ở tuyến trên. Các Cô Chú nhận xét vui là hình như càng lúc càng thấy đông đảo phái nam và có khi còn cuốn nem khéo léo hơn cả phái nữ.

Lần gần đây nhất là ngày thứ bảy 13 tháng 9 vừa qua, lúc tôi xuống bếp hỏi thăm Chú có mỗi chân không khi đứng chiên nem đã thật lâu, Chú quay ra nhìn tôi cười và chỉ nói đơn giản: “Uh, vì Chú không khéo tay để cuốn nem nên Chú chiên nem ở dưới này”.

Tôi cảm thấy sẽ thật là “sến sò” (theo từ bình dân/ngôn ngữ teen của chúng tôi) khi bình luận hay dùng một thứ văn chương trau chuốt và bóng bẩy để phát biểu cảm tưởng của mình về câu trả lời dung dị ấy.

Người Thầy thuốc hay Bác sĩ, trong tưởng tượng và mặc định của nhiều người, cao quý trong chiếc áo blouse trắng và ân cần chăm sóc, cứu chữa cho những người bệnh nhân không may.

Với tôi, ở một góc độ khác, những điều cao quý nhất có lẽ ẩn chứa và nương náu êm đềm nơi những điều đơn giản nhất. Tôi chưa được nhìn thấy Chú mặc áo blouse trong phòng mạch hay trong bệnh viện. Tôi nhìn và thấy Chú mặc chiếc tạp-dề đã cũ, trong một góc bếp ám mùi dầu mỡ, cần mẫn và tỉ mỉ, đứng mãi miết trở và gấp từng mẻ nem... Chú dường như ân cần và đôn hậu với từng chiếc nem. Tôi chợt ngộ ra, có lẽ với Chú, Chú chẳng bao giờ thấy mệt khi làm công việc này, khi trong mắt Chú, có thể từng chiếc nem đang ẩn hiện nụ cười của những em bé ngày được nhận suất học bổng từ nơi xa?

Tôi trở lên và tiếp tục cuốn nem. Bỗng nhiên tôi thấy mình vui hẳn. Từng chiếc nem bây giờ là nụ cười!

Nem ơi, nem sẽ hóa thành học bổng! Rồi học bổng sẽ giúp thắp lên những niềm tin và nụ cười! Nem sẽ giúp uơm mầm những ước mơ! Biết đâu, từ những chiếc nem ấy, ngày mai đây, sẽ có những bác sĩ, giáo viên, kỹ sư,... ân cần và mãi miết đảm đương cuộc đời... Và trong số họ, sẽ lại có những người, khoác vào người những chiếc tạp-dề và tiếp tục chiên nem, tiếp tục tiếp bước cho ngọn lửa của ước vọng vươn lên và những khát khao học hỏi!?

*Bút Chì
Lyon, 09/2014*

TIN BUỒN – AVIS DE DÉCÈS

Chúng tôi trân trọng báo tin chị Marie-Luygene FIQUET, trưởng nữ của hai bạn QUYÊN và PATRICK FIQUET, tạ thế và hưởng thọ 23 tuổi. Ban Chấp hành Chi hội Rhône-Lyon thành thật chia buồn cùng ông bà FIQUET cùng gia quyến. Cầu nguyện cho linh hồn chị MARIE được siêu thoát.

**Ban chấp hành Chi hội Rhône
Hội người Việt Nam tại Pháp**

Nous apprenons le décès de Mlle Marie-Luygene FIQUET, fille ainée de nos amis QUYÊN et PATRICK, emportée tragiquement à l'âge de 23 ans. Nous présentons à M. et Mme FIQUET et toute leur famille nos condoléances les plus sincères. Que MARIE repose en Paix dans la Terre des Bienheureux !

Le bureau exécutif de l'UGVR

Chúng tôi trân trọng báo tin ông Maurice BADOR, tạ thế ngày 14/9/2014, hưởng thọ 93 tuổi. Ban Chấp hành Chi hội Rhône-Lyon thành thật chia buồn cùng ông VŨ Văn Huân và bà Hélène BADOR cùng gia quyến. Cầu nguyện cho linh hồn ông Maurice BADOR được yên nghỉ.

**Ban chấp hành Chi hội Rhône
Hội người Việt Nam tại Pháp**

C'est avec tristesse que nous apprenons le décès de M. Maurice BADOR à l'âge de 93 ans. Nous présentons à M. Huan VU VAN et Mme Hélène BADOR et toute leur famille nos condoléances les plus sincères.

Le bureau exécutif de l'UGVR

Bulletin d'adhésion -Đơn gia nhập Hội

Nom, prénom (*Họ và tên*):

Profession (*Nghề nghiệp*):

Adresse postale (*Địa chỉ*):

Courriel (*Thư điện tử*):

Téléphone (*Điện thoại nhà*):

Téléphone portable (*Điện thoại di động*):

- Désire adhérer comme membre de l'UGVR (25 €pour l'année)
Trở thành hội viên Chi hội Rhône HNVNTP (25€ / 1 năm)
- Fais un don ponctuel pour les actions humanitaires :
- Giúp đỡ những hoạt động nhân đạo với số tiền :*
- M'abonne au journal Đoàn Kết : 25€ / an
(5 numéros) version française ou vietnamienne au choix.
Đặt mua báo Đoàn Kết : 25 €/1 năm (5 số) bản tiếng Việt hoặc tiếng Pháp

Un reçu fiscal vous sera envoyé.

Ông/bà sẽ nhận chứng từ để khai thuế

**Veuillez établir votre chèque à l'ordre de l'UGVR et l'envoyer à l'adresse de l'association :
UGVR, 38 rue Sainte Geneviève, 69006 Lyon**